

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA

Số: 15 /2023/ QĐST- DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bỉm Sơn, ngày 26 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466, Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 và điểm b tiêu lục 1.3 mục 1 phần II (phần án phí dân sự) Danh mục mức án phí, lệ phí kèm theo;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2023, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34 /2023/TLST- DS ngày 21 tháng 7 năm 2023 về việc “ *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà M T Q sinh năm 1957

Địa chỉ: Thôn T , xã T, huyện T, tỉnh T.

Bị đơn: Chị H T T V sinh năm 1988

Địa chỉ: Số nhà X, ngõ Y, đường N , khu phố N, phường P, thị xã B, tỉnh T

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hai bên thống nhất số nợ mà chị H T T V phải trả cho bà M T Q theo giấy vay ngày 27/9/2022 số tiền gốc: 355.000.000đ (ba trăm năm mươi lăm triệu đồng) và lãi phát sinh là 1,6% /tháng trên số nợ gốc là 355.000.000đ tính từ ngày 19 /8/2023 cho đến khi chị V trả hết toàn bộ số nợ.

Về án phí: án phí DSST bị đơn chị H T T V phải nộp là (*Bảy triệu, năm trăm ngàn đồng*)

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật , nguyên đơn bà M T Q có đơn đề nghị thi hành án , nếu bị đơn chị H T T V không trả cho nguyên đơn bà M T Q (hoặc trả không đầy đủ số tiền trên), nguyên đơn bà M T Q có quyền làm đơn yêu cầu cơ

quan Thi hành án dân sự thi hành số tiền trên thì hàng tháng bị đơn H T T V còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm trả của với số tiền nợ chưa trả được, tương ứng với thời gian chậm trả, mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm** : Bị đơn chị H T T V phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là : 8.875.000 đ(*Tám triệu, tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn;
- Chi cục Thi hành án án sự thị xã Bim Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Hương